

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 74/2022/HS-PT
Ngày 29 - 8 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Ông **Trần Quang Khang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thục Trinh**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng E, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Hoàng E, sinh năm 2001 tại Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 3, phường Láng T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Thành K (chết) và bà Lý Thị Mỹ L, sinh năm 1978; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/3/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, đã chấp hành xong vào ngày 28/9/2021 nhưng chưa được xóa tiền sự. Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu bắt tạm giam trong vụ án khác vào ngày 03/12/2021 cho đến nay, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng E: Ông Dương Bạch Triều - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 01 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Ngoài ra, còn có bị cáo Trần Văn M, bị hại Mai Văn D và bà Châu Thị D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị Bé không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 26/11/2021 bị cáo Trần Văn M mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển số 94F4 – 9335 của người bạn tên Võ Thị B điều khiển đến nhà của bị cáo Nguyễn Hoàng E để chơi. Tại đây bị cáo Trần Văn M rủ bị cáo Nguyễn Hoàng E đi trộm gà và được bị cáo Hoàng E đồng ý. Cả hai tháo biển số xe 94F4 – 9335 mượn của Võ Thị B để gắn vào xe hiệu YAMAHA, loại xe Exciter 135, sơn màu vàng đen của bị cáo Hoàng E (xe này không có biển số). Sau đó, bị cáo Hoàng E điều khiển xe này chở bị cáo M đi qua địa bàn huyện Hòa B, tiếp tục đến địa bàn huyện Đông H. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày các bị cáo thấy ông Mai Văn D, sinh năm 1965 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream, biển số kiểm soát 94F3 – 1929 chở vợ là bà Châu Thị D, sinh năm 1974, chạy từ hướng Kinh T về Giá Rai. Lúc này bị cáo Hoàng E nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của vợ chồng ông D nên rủ bị cáo M thực hiện thì bị cáo M đồng ý. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Cây G, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Hoàng E điều khiển xe từ phía sau vượt lên, áp sát phía bên phải xe của ông D để bị cáo Mai giật lấy túi xách của bà D đang đeo trên vai phải, sau đó tăng ga tẩu thoát. Đến địa bàn phường 1, thị xã Giá R cả hai mở xem bên trong túi xách thì phát hiện 01 cuốn sổ tay không rõ nhãn hiệu; 01 cuốn tập học sinh không rõ nhãn hiệu loại 96 trang; 02 cây viết màu xanh không rõ nhãn hiệu; 01 máy tính hiệu CASIO và số tiền 17.500.000 đồng. Bị cáo Hoàng E chia cho bị cáo M số tiền hơn 4.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo Hoàng E cất giữ, tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số 80 ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông H kết luận: 01 máy tính hiệu CASIO màu đen xám, mua vào tháng 11/2019, còn giá trị 140.000 đồng; 01 cái bóp da nữ màu đen mua vào tháng 11/2020, còn giá trị 60.000 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại là 17.700.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M và bị cáo Nguyễn Hoàng E phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Mai.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hoàng E.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng E 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn

chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, lãi suất trong giai đoạn thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/6/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng E kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng E, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 32/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật đã áp dụng với bị cáo Hoàng E. Tuy nhiên bị cáo Hoàng E đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Và giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới chưa được cấp sơ thẩm áp dụng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự hạ khung hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hoàng E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo, bị cáo M, bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, tại đoạn đường thuộc ấp Cây G, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Hoàng E sử dụng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 94F4 – 9335, chở bị cáo Trần Văn M ngồi phía sau, đã áp sát xe mô tô của ông Mai Văn D đang chở vợ là bà Châu Thị D để bị cáo Trần Văn M ngồi phía sau xe giật lấy túi xách của bà Châu Thị D, sau đó tăng ga trốn thoát, chiếm đoạt số tiền có trong túi xách là 17.500.000 đồng, các tài sản gồm 01 túi xách còn giá trị qua định giá là 60.000

đồng, máy tính Casino còn giá trị qua định giá là 140.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà các bị cáo M và E đã chiếm đoạt của bị hại là 17.700.000 đồng.

Do đó, án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Trần Văn M và Nguyễn Hoàng E tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng E, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong xã hội nên cần phải xử lý nghiêm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000đ; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên cấp phúc thẩm áp dụng bổ sung cho bị cáo, tuy nhiên mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là đã tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hoàng E đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000đ; do đó cấp phúc thẩm điều chỉnh lại phần trách nhiệm dân sự cho phù hợp. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng E có trách nhiệm bồi thường cho ông Mai Văn D, bà Châu Thị D số tiền 7.750.000 đồng.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận; không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng E là hộ cận nghèo và có yêu cầu được miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng E, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo Nguyễn Hoàng E.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng E phạm tội “Cướp giật tài sản”.

3. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng E 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần Văn M có trách nhiệm bồi thường cho ông Mai Văn Dưỡng, bà Châu Thị Diệu số tiền 8.750.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng E có trách nhiệm bồi thường cho ông Mai Văn Dưỡng, bà Châu Thị Diệu số tiền 7.750.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. Đông H (01 bản);
- TAND H. Đông H (04 bản);
- CQĐT H. Đông H (01 bản);
- Chi cục THADS H. Đông H (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bào chữa (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương